

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Trong các hoạt động kinh tế, hoạt động nào đóng vai trò trung gian, cầu nối giữa người sản xuất với người tiêu dùng?

- A. Hoạt động vận chuyển - tiêu dùng B. Hoạt động phân phối - trao đổi
C. Hoạt động sản xuất - vận chuyển D. Hoạt động sản xuất - tiêu thụ

Câu 2: Trong nền kinh tế, chủ thể nào đóng vai trò trung gian khi tham gia vào các quan hệ kinh tế?

- A. Hộ kinh tế gia đình. B. Ngân hàng nhà nước.
C. Nhà đầu tư bất động sản. D. Trung tâm siêu thị điện máy.

Câu 3: Sản xuất hàng hóa số lượng bao nhiêu, giá cả như thế nào do nhân tố nào quyết định?

- A. Người làm dịch vụ. B. Nhà nước.
C. Thị trường. D. Người sản xuất.

Câu 4: Giá bán thực tế của hàng hóa trên thị trường hay giá cả hàng hóa được thỏa thuận giữa người mua và người bán gọi là

- A. giá cả cá biệt. B. giá cả thị trường. C. giá trị thặng dư. D. giá trị sử dụng.

Câu 5: Hoạt động thu, chi của ngân sách nhà nước được thực hiện theo nguyên tắc

- A. hoàn trả theo định kỳ. B. được hoàn trả trực tiếp
C. không hoàn trả trực tiếp. D. vừa trực tiếp vừa gián tiếp.

Câu 6: Loại thuế nào được cộng vào giá bán hàng hóa, dịch vụ và do người tiêu dùng trả khi sử dụng sản phẩm?

- A. Thuế giá trị gia tăng. B. Thuế thu nhập doanh nghiệp.
C. Thuế thu nhập cá nhân. D. Thuế bảo vệ môi trường.

Câu 7: Do một cá nhân làm chủ và tự chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về mọi hoạt động gọi là

- A. doanh nghiệp tư nhân. B. công ty hợp danh.
C. liên minh hợp tác xã. D. công ty cổ phần

Câu 8: Mô hình kinh tế nào dưới đây dựa trên hình thức đồng sở hữu, do ít nhất 7 thành viên tự nguyện thành lập và hợp tác tương trợ lẫn nhau trong hoạt động sản xuất, kinh doanh?

- A. Công ty hợp danh B. Hộ kinh doanh.
C. Hộ gia đình. D. Hợp tác xã.

Câu 9: Mỗi quan hệ kinh tế giữa một bên là chủ thể sở hữu (người cho vay) và chủ thể sử dụng nguồn vốn nhà rồi (người vay) theo nguyên tắc hoàn trả có kỳ hạn cả gốc và lãi là nội dung của khái niệm

- A. sản xuất. B. tín dụng. C. trả góp. D. tiêu dùng.

Câu 10: Hình thức tín dụng trong đó người cho vay dựa vào uy tín của người vay, không cần tài sản bảo đảm là hình thức tín dụng nào dưới đây?

- A. Tín dụng đen. B. Cho vay trả góp.
C. Cho vay tín chấp. D. Cho vay thế chấp.

Câu 11: Quy luật kinh tế nào điều tiết quan hệ giữa người mua và người bán trong sản xuất và trao đổi hàng hoá trên thị trường?

- A. Quy luật cung - cầu. B. Quy luật giá trị.
C. Quy luật lưu thông tiền tệ. D. Quy luật cạnh tranh.

Câu 12: Nội dung nào dưới đây **KHÔNG** phản ánh quyền của người dân về ngân sách nhà nước?

- A. Quyền giám sát hiệu quả sử dụng ngân sách.
- B. Quyền được nhận tiền trực tiếp từ ngân sách.
- C. Quyền kiến nghị kiểm toán ngân sách nhà nước.
- D. Quyền được biết về thông tin ngân sách.

Câu 13: Loại thuế nào dưới đây mà người chịu thuế và người nộp thuế không cùng là một?

- A. Thuế trực thu.
- B. Thuế gián thu.
- C. Thuế giá trị gia tăng.
- D. Thuế sử dụng đất.

Câu 14: Mô hình kinh tế nào dưới đây là tổ chức kinh tế tập thể, đồng sở hữu, được thành lập trên tinh thần tự nguyện vì lợi ích chung của các thành viên?

- A. Doanh nghiệp tư nhân.
- B. Công ty cổ phần.
- C. Mô hình kinh tế hợp tác xã.
- D. Mô hình kinh tế hộ gia đình.

Câu 15: Nội dung nào sau đây **KHÔNG** phản ánh đặc điểm của tín dụng?

- A. Dựa trên cơ sở lòng tin.
- B. Có tính vô hạn.
- C. Có tính hoàn trả cả gốc lẫn lãi.
- D. Có tính thời hạn.

Câu 16: Một trong những hạn chế khi thực hiện hình thức tín dụng cho vay tín chấp là

- A. thủ tục rườm rà.
- B. số tiền vay thường ít.
- C. phải đặt cọc tài sản.
- D. phải chứng minh tài sản.

II. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1:

a. Cơ chế thị trường là gì? Hãy trình bày những ưu điểm và nhược điểm của cơ chế thị trường?

b. Là người sản xuất hàng hóa em sẽ vận dụng quy luật cơ chế thị trường như thế nào?

Câu 2: Em hãy cho biết các hoạt động tín dụng sau tác động như thế nào đến đời sống xã hội?

- a. Các tổ chức tín dụng đồng loạt tăng lãi suất cho vay.
- b. Các ngân hàng thương mại đồng thời giảm lãi suất tiền gửi.

ĐÁP ÁN

I. TRẮC NGHIỆM

1	B	5	C
2	D	6	A
3	C	7	A
4	B	8	D
9	B	13	B
10	C	14	C
11	B	15	B
12	B	16	B

II. TỰ LUẬN

Câu 1:

a. Cơ chế thị trường là gì? Hãy trình bày những ưu điểm và nhược điểm của cơ chế thị trường?

- Khái niệm cơ chế thị trường
- Ưu điểm của cơ chế thị trường
- Nhược điểm của cơ chế thị trường

b. Là người sản xuất hàng hóa em sẽ vận dụng quy luật cơ chế thị trường như thế nào?

- Phát huy mặt tích cực, hạn chế mặt tiêu cực, đối với mặt tích cực cần phải:
- Là người sản xuất phải luôn chủ động sáng tạo, tiếp thu cái mới, cái tiến bộ để cải tiến sản xuất, tăng năng suất lao động xã hội
- Tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa, phong phú đa dạng đáp ứng nhu cầu của xã hội
- Hợp lý hóa sản xuất, tránh lãng phí nguồn lực

Đối với mặt tiêu cực:

Tránh cạnh tranh không lành mạnh, hạn chế những rủi ro, khủng hoảng và suy thoái, có chiến lược sản xuất phù hợp tạo ra hàng hóa chất lượng

Câu 2: Em hãy cho biết các hoạt động tín dụng sau tác động như thế nào đến đời sống xã hội?

a. Các tổ chức tín dụng đồng loạt tăng lãi suất cho vay

- Các tổ chức tín dụng đồng loạt tăng lãi suất cho vay sẽ tác động đến người đi vay, các doanh nghiệp sẽ giảm bớt nhu cầu vay làm cho hoạt động sản xuất kinh doanh bị thu hẹp

- Đối với người dân cũng giảm bớt nhu cầu vay, ảnh hưởng đến quá trình sản xuất, kinh doanh,

Trên cơ sở đó kéo theo nhu cầu vay vốn thấp, ngân hàng không giải ngân được

b. Các ngân hàng thương mại đồng thời giảm lãi suất tiền gửi

- Việc ngân hàng giảm lãi suất tiền gửi khiến người dân giảm lượng tiền mang đi gửi tiết kiệm tại các ngân hàng, số tiền để chi tiêu sẽ nhiều hơn, kích thích sản xuất phát triển

- Đối với doanh nghiệp sẽ thuận lợi vay tiền thực hiện quá trình sản xuất kinh doanh...